

**PHUC LONG INTECH CO., LTD****Office :** Ngoc Liep Industrial Zone, Quoc Oai Town, Quoc Oai District, Ha Noi City**Factory 1 :** Ngoc Liep Industrial Zone, Quoc Oai Town, Ha Noi City**Factory 2 :** Diem Thuy Industrial Zone, Phu Binh District, Thai Nguyen Province**Hotline :** 0987 565 323 - 0987 30 33 30**TAX Code :** 0107 369 819 - **Account :** 4521 0000 230 555 - BIDV Thach That Ha Noi**Email :** phuclongintech@gmail.com - **Website :** www.phuclongintech.vn

BẢNG BÁO GIÁ CABLE TRAY & PHỤ KIỆN

Hotline: 0987 565 323 - 0987 30 33 30

Stt No.	Tên sản phẩm	Chiều rộng (W)	Chiều cao (H)	Đvt	Đơn giá (theo độ dày vật liệu)					
	CABLE TRAY				1,0	1,2	1,5	2,0	1,5	2,0
	Chiều dài tiêu chuẩn: 2500-3000mm				Sơn tĩnh điện				Mạ kẽm nhúng nóng	
	Cable tray 60x40									
1	Cable tray 60x40	60	40	m	36.000	41.000	45.000	56.000	58.000	74.000
2	Nắp Cable tray 60x40	60	10	m	18.000	21.000	23.000	28.000	29.000	37.000
	Cable tray 50x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 50x50	50	50	m	38.000	43.000	48.000	59.000	61.000	78.000
2	Nắp Cable tray 50x50	50	10	m	15.000	18.000	20.000	25.000	25.000	32.000
	Khay cáp 75x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 75x50	75	50	m	43.000	50.000	56.000	68.000	70.000	90.000
2	Nắp Cable tray 75x50	75	10	m	22.000	25.000	27.000	33.000	34.000	44.000
	Cable tray 100x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 100x50	100	50	m	48.000	57.000	63.000	76.000	78.000	101.000
2	Nắp Cable tray 100x50	100	10	m	27.000	31.000	34.000	42.000	43.000	56.000
	Cable tray 100x75				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 100x75	100	75	m	60.000	69.000	77.000	94.000	97.000	125.000
2	Nắp Cable tray 100x75	100	10	m	27.000	31.000	34.000	42.000	43.000	56.000
	Cable tray 100x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 100x100	100	100	m	71.000	82.000	92.000	111.000	114.000	147.000
2	Nắp Cable tray 100x100	100	10	m	27.000	31.000	34.000	42.000	43.000	56.000
	Cable tray 150x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 150x50	150	50	m	60.000	69.000	77.000	94.000	97.000	125.000
2	Nắp Cable tray 150x50	150	10	m	38.000	43.000	48.000	59.000	61.000	78.000
	Cable tray 150x75				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 150x75	150	75	m	71.000	82.000	92.000	111.000	114.000	147.000
2	Nắp Cable tray 150x75	150	10	m	38.000	43.000	48.000	59.000	61.000	78.000
	Cable tray 150x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 150x100	150	100	m	82.000	95.000	105.000	129.000	133.000	171.000

2	Nắp Cable tray 150x100	150	10	m	38.000	43.000	48.000	59.000	61.000	78.000
	Cable tray 200x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 200x50	200	50	m	71.000	82.000	92.000	111.000	114.000	147.000
2	Nắp Cable tray 200x50	200	10	m	48.000	57.000	63.000	76.000	78.000	101.000
	Cable tray 200x75				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 200x75	200	75	m	82.000	95.000	105.000	129.000	133.000	171.000
2	Nắp Cable tray 200x75	200	10	m	48.000	57.000	63.000	76.000	78.000	101.000
	Cable tray 200x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 200x100	200	100	m	94.000	108.000	119.000	146.000	150.000	194.000
2	Nắp Cable tray 200x100	200	10	m	48.000	57.000	63.000	76.000	78.000	101.000
	Cable tray 250x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 250x50	250	50	m	82.000	95.000	105.000	129.000	133.000	171.000
2	Nắp Cable tray 250x50	250	10	m	60.000	69.000	77.000	94.000	97.000	125.000
	Cable tray 250x75				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 250x75	250	75	m	94.000	108.000	119.000	146.000	150.000	194.000
2	Nắp Cable tray 250x75	250	10	m	60.000	69.000	77.000	94.000	97.000	125.000
	Cable tray 250x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 250x100	250	100	m	104.000	121.000	134.000	164.000	168.000	216.000
2	Nắp Cable tray 250x100	250	10	m	60.000	69.000	77.000	94.000	97.000	125.000
	Cable tray 300x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 300x50	300	50	m	94.000	108.000	119.000	146.000	150.000	194.000
2	Nắp Cable tray 300x50	300	10	m	71.000	82.000	92.000	111.000	114.000	147.000
	Cable tray 300x75				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 300x75	300	75	m	104.000	121.000	134.000	164.000	168.000	216.000
2	Nắp Cable tray 300x75	300	10	m	71.000	82.000	92.000	111.000	114.000	147.000
	Cable tray 300x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 300x100	300	100	m	115.000	134.000	148.000	181.000	186.000	240.000
2	Nắp Cable tray 300x100	300	10	m	71.000	82.000	92.000	111.000	114.000	147.000
	Cable tray 350x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 350x50	350	50	m	104.000	121.000	134.000	164.000	168.000	216.000
2	Nắp Cable tray 350x50	350	10	m	82.000	95.000	105.000	129.000	133.000	171.000
	Cable tray 350x75				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 350x75	350	75	m	115.000	134.000	148.000	181.000	186.000	240.000
2	Nắp Cable tray 350x75	350	10	m	82.000	95.000	105.000	129.000	133.000	171.000
	Cable tray 350x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 350x100	350	100	m	127.000	146.000	163.000	198.000	204.000	263.000
2	Nắp Cable tray 350x100	350	10	m	82.000	95.000	105.000	129.000	133.000	171.000

	Cable tray 400x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 400x50	400	50	m	115.000	134.000	148.000	181.000	186.000	240.000
2	Nắp Cable tray 400x50	400	10	m	94.000	108.000	119.000	146.000	150.000	194.000
	Cable tray 400x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 400x100	400	100	m	138.000	160.000	177.000	215.000	221.000	285.000
2	Nắp Cable tray 400x100	400	10	m	94.000	108.000	119.000	146.000	150.000	194.000
	Cable tray 400x150				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 400x150	400	150	m	160.000	185.000	205.000	250.000	258.000	332.000
2	Nắp Cable tray 400x150	400	10	m	94.000	108.000	119.000	146.000	150.000	194.000
	Cable tray 500x50				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 500x50	500	50	m	138.000	160.000	177.000	215.000	221.000	285.000
2	Nắp Cable tray 500x50	500	10	m	115.000	134.000	148.000	181.000	186.000	240.000
	Cable tray 500x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 500x100	500	100	m	160.000	185.000	205.000	250.000	258.000	332.000
2	Nắp Cable tray 500x100	500	10	m	115.000	134.000	148.000	181.000	186.000	240.000
	Cable tray 500x150				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 500x150	500	150	m	182.000	211.000	234.000	285.000	294.000	378.000
2	Nắp Cable tray 500x150	500	10	m	115.000	134.000	148.000	181.000	186.000	240.000
	Cable tray 600x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 600x100	600	100	m	182.000	211.000	234.000	285.000	294.000	378.000
2	Nắp Cable tray 600x100	600	10	m	138.000	160.000	177.000	215.000	221.000	285.000
	Cable tray 600x150				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 600x150	600	150	m	205.000	237.000	263.000	320.000	330.000	424.000
2	Nắp Cable tray 600x150	600	10	m	138.000	160.000	177.000	215.000	221.000	285.000
	Cable tray 600x200				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 600x200	600	200	m	227.000	263.000	290.000	354.000	365.000	470.000
2	Nắp Cable tray 600x200	600	10	m	138.000	160.000	177.000	215.000	221.000	285.000
	Cable tray 800x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 800x100	800	100	m	227.000	263.000	290.000	354.000	365.000	470.000
2	Nắp Cable tray 800x100	800	10	m	182.000	211.000	234.000	285.000	294.000	378.000
	Cable tray 800x150				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 800x150	800	150	m	249.000	288.000	319.000	389.000	401.000	516.000
2	Nắp Cable tray 800x150	800	10	m	182.000	211.000	234.000	285.000	294.000	378.000
	Cable tray 800x200				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 800x200	800	200	m	271.000	314.000	348.000	424.000	437.000	562.000
2	Nắp Cable tray 800x200	800	10	m	182.000	211.000	234.000	285.000	294.000	378.000

	Cable tray 1000x100				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 1000x100	1.000	100	m	271.000	314.000	348.000	424.000	437.000	562.000
2	Nắp Cable tray 1000x100	1.000	10	m	227.000	263.000	290.000	354.000	365.000	470.000
	Cable tray 1000x150				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 1000x150	1.000	150	m	294.000	340.000	376.000	459.000	473.000	609.000
2	Nắp Cable tray 1000x150	1.000	10	m	227.000	263.000	290.000	354.000	365.000	470.000
	Cable tray 1000x200				-	-	-	-	-	-
1	Cable tray 1000x200	1.000	200	m	316.000	365.000	405.000	493.000	508.000	654.000
2	Nắp Cable tray 1000x200	1.000	10	m	227.000	263.000	290.000	354.000	365.000	470.000

* **Ghi chú:**

- Giao hàng trong 05 ngày kể từ ngày nhận được tiền tạm ứng
- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế VAT 10%
- Vui lòng xin khách hàng gửi số lượng và quy cách đến mail : phucdongintech@gmail.com để được giá tốt nhất.
- Tất cả các sản phẩm mang thương hiệu của Công Ty Phúc Long Intech đều được bảo hành 12 - 36 tháng.